

V/v Yêu cầu báo giá trang thiết bị y tế
cho kế hoạch mua sắm năm 2025;

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì có nhu cầu tiếp nhận báo giá lần 2 để tham khảo, để xây dựng thông số kỹ thuật, giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị y tế cho kế hoạch mua sắm năm 2025 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì.
2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Phùng Thị Hằng

- Chức vụ: Nhân viên Phòng Vật tư – Thiết bị y tế;
- Số điện thoại: 0962.924.192;
- Địa chỉ mail: phongvattubavi@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Tiếp nhận báo giá theo một trong các cách thức sau:

- Nhận trực tiếp tại: Phòng văn thư Bệnh viện Đa khoa Ba Vì – Tầng 8, tòa nhà 8 tầng;
- Phòng Vật tư – Thiết bị y tế - Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì;
- Địa chỉ: Thôn Đồng Bàng, Xã Đồng Thái, Huyện Ba Vì, TP. Hà Nội.
- Nhận qua email: phongvattubavi@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 09h00 ngày 14 tháng 05 năm 2025 đến trước 09h00 ngày 26 tháng 05 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 26 tháng 05 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục trang thiết bị y tế theo danh mục tại Phụ lục số 01 đính kèm.
2. Địa điểm giao hàng: Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì.
3. Thời gian giao hàng: Trong vòng ≤ 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;
 - Hiệu lực báo giá: 90 ngày kể từ ngày báo giá có hiệu lực;
 - Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu;
 - Tạm ứng, thanh toán: Thống nhất trong quá trình hoàn thiện và ký hợp đồng;

4. Các thông tin khác: Các đơn vị cung cấp báo giá gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế;

Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì đề nghị các đơn vị quan tâm gửi báo giá theo mẫu tại **Phụ lục số 02,03** đính kèm. Báo giá gửi về Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì trước khi hết thời điểm tiếp nhận báo giá đồng thời gửi file mềm (Excel) theo địa chỉ email: phongvattubavi@gmail.com.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như Đề gửi
- Lưu: VT

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thanh Sơn

PHỤ LỤC 01: DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ Y TẾ

(Kèm theo Công văn số 558 /BVĐKBV ngày 14 /05/2025 của
Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì)

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng
I	Máy móc trang thiết bị y tế bằng nguồn ngân sách nhà nước		
1	Máy phẫu thuật Phaco * Cấu hình kỹ thuật cơ bản: Máy chính mổ phaco kèm phụ kiện, bao gồm: -Máy chính có tích hợp bộ nén khí: 01 chiếc -Tay cầm Phaco (có thể tái sử dụng nhiều lần): 01 chiếc -Đầu tip phaco (có thể tái sử dụng nhiều lần): 01 chiếc -Tay cầm tưới hút: 01 chiếc -Đầu tưới hút cong 45 độ: 01 chiếc -Bộ dây tưới hút I/A (cassette) có thể tái sử dụng nhiều lần: ≥02 bộ -Dây nguồn: 01 chiếc -Bàn đạp: 01 bộ -Buồng thử test: 01 chiếc -Khóa vận đầu tip phaco: 01 chiếc -Bộ phụ kiện cắt dịch kính bán phần trước: ≥02 bộ -Tài liệu HDSD tiếng Anh, Tiếng Việt: 01 bộ	Máy	01
2	Máy xét nghiệm sinh hóa (≥ 400 test/ giờ) * Cấu hình kỹ thuật cơ bản: - Máy chính và bộ phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ - Máy tính: 01 bộ - Máy in: 01 chiếc - Bộ lưu điện: 01 bộ - Bộ lọc nước: 01 bộ phù hợp với máy + điện giải * Thông số kỹ thuật cơ bản: - Chức năng: Máy phân tích sinh hóa tự động hoàn toàn, truy cập ngẫu nhiên với khả năng làm xét nghiệm cấp cứu, máy xét nghiệm sinh hóa có ISE. - Công suất: ≥600 xét nghiệm sinh hóa/giờ + điện giải - Loại mẫu: gồm Huyết thanh, huyết tương, nước tiểu, máu toàn phần (HbA1c) và các loại dịch khác - Nhận dạng mẫu thử: Barcode. - Có thể kết nối Lis 2 chiều	Hệ thống	01
3	Máy thở (xâm nhập và không xâm nhập)	Máy	05

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng
	- Máy chính kèm máy nén khí: 01 máy - Xe đẩy máy: 01 chiếc - Màn hình màu cảm ứng: ≥ 12 inch - Tay đỡ ống thở: 01 bộ - Máy làm ẩm: 01 bộ - Buồng làm ẩm dùng nhiều lần: 01 bộ - Bộ dây thở kèm bể nước cho người lớn dùng nhiều lần tiết trùng được: ≥ 01 bộ - Bộ dây thở kèm bể nước cho trẻ em dùng nhiều lần tiết trùng được: ≥ 01 bộ - Mặt nạ thở chuyên dụng cho thở không xâm nhập cỡ lớn dùng nhiều lần tiết trùng được: ≥ 01 chiếc - Mặt nạ thở chuyên dụng cho thở không xâm nhập cỡ nhỏ dùng nhiều lần tiết trùng được: ≥ 01 chiếc - Bộ phụ kiện cho phun khí dung: 01 bộ - Phổi giả kiểm tra máy: 01 chiếc - Cảm biến lưu lượng dùng nhiều lần: ≥ 03 chiếc - Cảm biến oxy dùng nhiều lần: ≥ 02 chiếc - Van thở ra sử dụng nhiều lần: 01 chiếc - Dây nối oxy áp lực cao: 01 chiếc - Nguồn điện dự phòng: 01 chiếc - Cổng kết nối USB; RS232..... - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ * Các chế độ thông khí cơ bản: - Hỗ trợ/ Kiểm soát áp lực (A/CMV-PC) - Hỗ trợ/ Kiểm soát thể tích (A/CMV-VC) - Ngắt quãng đồng bộ theo thể tích (SIMV-VC-PS) - Áp lực dương liên tục (SPONT-CPAP) - Hỗ trợ áp lực (SPONT-PS) - Thở oxy lưu lượng dòng cao qua mũi - Có chế độ thông khí khi thực hiện hồi sức tim phổi (CPR mode) - Tự động chuyển chế độ thông khí dự phòng (backup mode) khi bệnh nhân ngừng thở - Có chế độ thông khí vòng kín bảo vệ phổi (ALPV - Adaptive Lung Protection Ventilation) hoặc mode thở kiểm soát đảm bảo thể tích (Autoflow) hoặc tương đương		
4	Máy phá rung tim * Cấu hình cơ bản: - Máy phá rung tim kèm phụ kiện tiêu chuẩn bao gồm:	Máy	02

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng
	- Máy chính + máy in nhiệt tích hợp trong máy chính: 01 bộ - Bản cực sốc ngoài dùng cho người lớn và trẻ em: 01 Bộ - Cổng giao tiếp: USB... - Cáp nối điện tim: 01 cái - Pin sạc: 01 cái - Giấy in nhiệt: ≥ 01 cuộn - Xe đẩy máy: 01 cái * Thông số kỹ thuật cơ bản: - Màn hình màu LCD ≥ 6.5 inch hiển thị tối thiểu các thông tin: Nhịp tim, trạng thái pin, thời gian, báo động, cảnh báo.... - Thời gian hoạt động khi pin được nạp đầy: ≥ 100 lần sốc ở mức năng lượng tối đa - Phương pháp: sóng 2 pha. - Thời gian sạc đầy pin (100% dung lượng): ≤ 3 giờ. - Kiểu đánh sốc: Sốc đồng bộ, không đồng bộ, tự động sốc ngoài . - Mức năng lượng sốc tối đa: $\geq 200J$. - Thời gian nạp năng lượng đến mức 150J: ≤ 5 giây - Chỉ thị chất lượng tiếp xúc trên màn hình và tay cầm bản cực sốc - Báo động phân theo mức độ nghiêm trọng - Nguồn điện: AC và DC.		
5	Máy điện tim (≥ 6 kênh) * Cấu hình kỹ thuật cơ bản: - Máy chính + máy in nhiệt tích hợp trong máy: 01 máy - Dây điện tim: 01chiếc - Dây nguồn: 01chiếc - Điện cực ngực: 06 quả - Điện cực kẹp chi: 04 chiếc - Ấc quy: 01chiếc - Giấy in: 01 tập - Xe đẩy máy: 01 chiếc - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ * Thông số kỹ thuật cơ bản: - Máy điện tim 6 kênh, thu nhận đồng thời 12 đạo trình điện tim - Màn hình hiển thị LCD màu ≥ 7 inch	Máy	02

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng
	- Có khả năng kết nối PACS theo chuẩn DICOM.		
6	Máy sắc thuốc * Cấu hình kỹ thuật cơ bản: - Máy chính gồm 24 bếp: 01 máy - Tủ điều khiển: 01 tủ - Dây cáp nguồn: 01 chiếc - Giỏ sắc thuốc và nắp bình sắc: 24 cái - Cáp nối đất: 01 chiếc - Hướng dẫn sử dụng: 01 bộ * Thông số kỹ thuật cơ bản: - Mạch điều khiển trung tâm, điều khiển bằng Mainboard vi xử lý, mặt kính cường lực, nút bấm cảm ứng. - Có hệ thống cài đặt nhiệt độ sấy dạng kỹ thuật số, đồng hồ hiển thị nhiệt độ dạng đèn LED - Máy sắc thuốc có 2 chế độ: Sắc thuốc và Cô đặc - Bình sắc có dung tích khoảng 1,9 lít - Đáy các ấm sắc thuốc được dập lõm đảm bảo được xả hết thuốc hoặc thuận tiện cho việc vệ sinh máy sau mỗi ca sắc thuốc - Nhiệt độ làm việc: 95 đến 130 độ C - Sử dụng nguồn điện: ~380V, 3 pha, 50 Hz - Có hệ thống điện thông minh: Tự động bật tắt máy theo lịch trình cài đặt theo ý muốn hoặc có thể điều khiển máy ở vị trí cách rất xa. - 24 ấm có nắp nhỏ riêng biệt, máy có nắp to chung cho cả giàn 24 ấm để đảm bảo giữ nhiệt tốt nhất và tiết kiệm điện. - Thân máy và nắp máy được thiết kế 3 lớp (inox – PU foam – inox) để đảm bảo an toàn và giữ nhiệt được tốt nhất. - Thiết bị an toàn cảm biến nhiệt độ cắt bớt công suất đun khi nước thuốc sôi để tránh trào thuốc - Thiết bị an toàn cảm biến cắt toàn mạch điện khi quá nhiệt	Máy	01
7	Máy theo dõi sản khoa hai chức năng * Cấu hình kỹ thuật cơ bản: - Máy chính kèm các Phụ kiện tiêu chuẩn bao gồm: + Màn hình tích hợp máy chính: Màn hình LCD cảm ứng ≥ 7inch + Đầu dò theo dõi tim thai: 01 Cái + Đầu dò theo dõi cơn co tử cung: 01 Cái	Máy	03

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng
	+ Thất lung cổ định đầu dò: ≥ 02 Chiếc + Giấy in: ≥ 01 tập + Dây Nguồn: 1 Cái + Gel siêu âm: 1 lọ + Giỏ đựng: 01 cái + Xe đẩy máy: 01 cái		
8	Kính hiển vi quang học 2 mắt (có camera) * Cấu hình kỹ thuật cơ bản: - Thân kính hiển vi: 01 cái - Đầu quan sát 2 mắt + 01 mắt gắn Camera kỹ thuật số: 01 cái - Hệ thống chiếu sáng đèn LED, tuổi thọ bóng ≥ 60.000 giờ - Thị kính 10X, vi trường quan sát 20 mm: 02 cái - Vật kính phẳng tiêu sắc 4X: ≥ 01 cái - Vật kính phẳng tiêu sắc 10 : ≥ 01 cái - Vật kính phẳng tiêu sắc 40X: ≥ 01 cái - Vật kính phẳng tiêu sắc 100XO: ≥ 01 cái - Mâm gắn vật kính: Có ≥ 05 vị trí gắn vật kính - Hộp tụ quang có 7 vị trí: 01 cái - Lọ dầu soi 8cc: ≥ 01 lọ - Dây nguồn: 01 cái - Bao che bụi: ≥ 01 cái - Camera kỹ thuật số: 01 cái - Bộ máy tính có cấu hình tối thiểu Intel core i5 / Ram 8GB DDR4/ SSD 512GB: 01 bộ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 01 bộ	Chiếc	01
9	Máy doppler tim thai * Cấu hình kỹ thuật cơ bản: - Màn hình hiển thị LCD cảm ứng: ≥ 3.5 inch - Đầu dò: 01 chiếc - Gá đỡ đầu dò: 01 chiếc - Dây điện nguồn: 01 chiếc - Nguồn pin dự phòng: 01 chiếc - Gel siêu âm: 01 lọ ≥ 250 ml	Máy	02
10	Hệ thống rửa tay vô trùng cho 2 phẫu thuật viên * Cấu hình kỹ thuật cơ bản: - Bồn rửa chính loại 2 vòi: 01 chiếc - Vòi nước tự động hình cổ vịt: 02 chiếc - Bộ khung gắn bằng thép không rỉ: 01 chiếc - Cảm biến hồng ngoại tích hợp vào bồn rửa: 02 chiếc - Van điện tử trong hộp điều khiển: 02 chiếc	Hệ thống	01

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng
	- Ống kết nối nước bằng vật liệu HDPE (chống chlorine) hoặc tương đương: 02 chiếc - Bộ tiền lọc: 1 bộ - Bộ tiết khuẩn bằng đèn UV công suất $\geq 40W$: 1 bộ - Bộ lọc cuối vòi: ≥ 2 bộ - Bộ phận cung cấp xà phòng: ≥ 01 cái - Bình nóng lạnh (gia nhiệt): 01 cái - Bộ trộn nước nóng lạnh: 01 bộ - Bơm tăng áp: 01 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ		
II	Máy móc trang thiết bị y tế bằng nguồn Quỹ phát triển sự nghiệp		
11	Máy đo nhãn áp hơi * Cấu hình kỹ thuật cơ bản: - Máy chính có tích hợp máy in nhiệt: 01 cái - Màn hình màu LCD $\geq 5,7$ inch có cảm ứng có thể xoay, vận phù hợp với nhiều tư thế thao tác đo được tích hợp trong máy chính: 01 chiếc - Máy in nhiệt tích hợp trong máy chính: 01 chiếc - Có khả năng đo tự động. - Dải đo nhãn áp (IOP) khoảng từ 01 đến 60mmHg - Giấy in nhiệt: 01 cuộn - Cáp nguồn: 01 chiếc - Cầu chì: 01 chiếc - Chân bàn điện: 01 chiếc - Có cổng kết nối: RS-232C, LAN, USB. - Bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ	Máy	01
12	Tủ thuốc bảo quản lạnh chuyên dụng * Cấu hình kỹ thuật cơ bản: - Máy chính: 01 máy - Chân có bánh xe có khóa hãm tiện di chuyển. - Nguồn pin dự phòng: 01 bộ * Cấu hình kỹ thuật cơ bản: - Kiểu tủ: Tủ ngang - Khoảng nhiệt độ: Trong khoảng từ 01 độ C đến 10 độ C. - Màn hình hiển thị: ≥ 4 inch - Thể tích sử dụng tủ: ≥ 240 lít - Thời lượng sử dụng Pin dự phòng cho chuông	Cái	02

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng
	báo, trích xuất dữ liệu và hiển thị nhiệt độ: ≥ 72 giờ kể từ khi mất nguồn điện chính. - Cổng chờ đầu dò nhiệt độ: 02 chiếc - Cửa tủ có khóa - Có cổng chờ kết nối báo động trực tuyến đến các thiết bị không dây - Có các cảnh báo lỗi hoạt động của máy bằng đèn và âm thanh		
13	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi * Cấu hình kỹ thuật cơ bản bao gồm các chi tiết sau: - Trocar 11 mm: Vỏ Trocar đa chức năng, đường kính 11mm, chiều dài 105mm: 02 chiếc - Nòng trocar 11 mm: Đầu dùi tù, đường kính 11mm: 01 chiếc - Nòng trocar 11 mm: Đầu sắc cạnh, đường kính 11mm: 01 chiếc - Van ngoài trocar 11mm: Van ngoài trocar chất liệu silicol dành cho trocar đường kính 11mm: 01 chiếc - Trocar 5mm: Vỏ Trocar đa chức năng, đường kính 5mm, chiều dài 95mm: 02 chiếc - Nòng trocar 5 mm: Đầu sắc cạnh, đường kính 5mm: 02 chiếc - Van ngoài trocar 5 mm: Van ngoài trocar chất liệu silicol dành cho trocar đường kính 5.5mm: 01 chiếc - Ống giảm đường kính từ 11mm xuống 5mm: 01 chiếc - Tay cầm dụng cụ: Tay cầm không có khóa, xoay 360 độ: 04 chiếc - Vỏ ngoài dụng cụ: Vỏ ngoài đường kính 5mm, chiều dài 330mm: 04 chiếc - Kéo cong hàm hoạt động đôi, đường kính 5mm, hàm dài 17mm, chiều dài dụng cụ 330mm: 01 chiếc - Kìm phẫu tích hàm hoạt động đôi, đường kính 5mm, chiều dài hàm 21mm, chiều dài dụng cụ 330mm: 01 chiếc - Kìm kẹp hoạt động đơn, đường kính 5mm, chiều dài dụng cụ 330mm: 01 chiếc - Kìm kẹp Allis răng 3x4, hoạt động đôi, đường kính 5mm, chiều dài hàm 13mm, chiều dài dụng cụ 330mm: 01 chiếc	Bộ	02

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng
	- Kìm kẹp lưỡng cực, hàm hoạt động đôi, đường kính 5mm, chiều dài dụng cụ 330mm: 01 chiếc - Tay cầm kẹp lưỡng cực: 01 chiếc		

PHỤ LỤC SỐ 02: MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Công văn số 558/BVĐKBV ngày 14/5/2025 của Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì)

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì, Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	STT theo danh mục yêu cầu báo giá	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VNĐ)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VNĐ)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VNĐ)
1		Thiết bị A									
2		Thiết bị B									
n		...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngày 26 tháng 5 năm 2025.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh

toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

PHỤ LỤC SỐ 03: MẪU BẢNG CHÀO GIÁ

(Kèm theo Công văn số 558/BVĐKBV ngày 14/5/2025 của Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì)

BẢNG CHÀO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Vì

Công ty.....(tên đơn vị báo giá) xin gửi tới Quý Bệnh viện bảng báo giá hàng hóa chi tiết theo bảng tổng hợp sau:

Stt	STT theo danh mục yêu cầu báo giá	Tên hàng hóa	Tên thương mại của hàng hóa	Chủng loại	Thông số kỹ thuật	Hãng/ nước sản xuất	Hãng/ nước chủ sở hữu	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Giá niêm yết hoặc giá kê khai / Mã kê khai (nếu có)
(1)	(2)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)=(10)*(11)	(13)
1	Ghi STT theo danh mục của Yêu cầu báo giá	Ghi tên hàng tại Phụ lục I	Ghi tên hàng hóa được quy định của nhà sản xuất	Model/ mã hàng	Nêu các thông số, đặc tính kỹ thuật chi tiết của hàng hóa	Ghi hãng/ nước nơi sản xuất của thiết bị theo giấy phép nhập khẩu hoặc giấy phép	Ghi hãng/ nước sở hữu thiết bị theo giấy phép nhập khẩu hoặc giấy phép lưu hành	Đơn vị tính của hàng hóa: Cái, Túi, Bộ; Chiếc; hộp	Ghi rõ Quy cách đóng gói của hàng hóa	Ghi số lượng được quy định tại phụ lục I	Ghi số tiền bằng số	Ghi số tiền bằng số	

